

Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 31 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **34/2021/TLST-HNGĐ** ngày 04 tháng 3 năm 2021 về việc “*Hôn nhân và gia đình*” giữa;

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Duy T** - Sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T** - Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Khu 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 23 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Duy T và chị **Nguyễn Thị T**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Quỳnh V; sinh ngày 07/12/2016 (hiện nay con chung đang ở với chị T tại khu 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Anh Nguyễn Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác: Anh T và chị T đều xác nhận không yêu cầu nên không giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Duy T nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ

thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Nguyễn Duy T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba theo “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số: AA/2020/0001667 ngày 04 tháng 3 năm 2021. Hoàn trả lại cho anh T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh